

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST
Ngày 09-5-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi
con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lành Văn Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Doãn Hà

Ông Bùi Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXX-ST ngày 07 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2023/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đỗ Bắc H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Đào Hải Y, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và các lời khai tại tòa án, nguyên đơn anh Đỗ Bắc H trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Bắc H kết hôn với chị Đào Hải Y vào ngày 06/02/2017 tại UBND xã , huyện B, trước khi kết hôn anh chị được tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Sau kết hôn vợ chồng sống có hạnh phúc và sinh được hai người con

chung, quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc, sau đó đến cuối tháng 10 năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và chị Đào Hải Y đã làm đơn khởi kiện nộp tại Tòa án yêu cầu giải quyết ly hôn và được Tòa án thụ lý, sau đó được Tòa án hòa giải, chị Y lại rút đơn khởi kiện vợ chồng lại về đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên anh H và chị Y sống không hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nay xác định tình cảm vợ chồng không còn anh H yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Đào Hải Y.

Về con chung: Có hai người con chung tên là Đỗ Tùng L, sinh ngày 03/01/2017 và cháu Đỗ Tùng Đ sinh ngày 27/5/2021 hiện đang ở với anh H. Khi ly hôn, anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L và yêu cầu chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đ đến tuổi trưởng thành, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án chị Đào Hải Y mặc dù vẫn có hộ khẩu thường trú tại địa phương, đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để tham gia tố tụng mà không có lý do. Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, bị đơn chị Đào Hải Y không có mặt theo thông báo của Tòa án nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn anh Đỗ Bắc H đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và có mặt tham gia phiên tòa sơ thẩm. Bị đơn chị Đào Hải Y vắng mặt tại Tòa án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, do vậy chị Đào Hải Y không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đỗ Bắc H yêu cầu được ly hôn với chị Đào Hải Y.

Về con chung: Đề nghị giao cháu Đỗ Tùng L, sinh ngày 03/01/2017 cho anh Đỗ Bắc H và giao cháu Đỗ Tùng Đ, sinh ngày 27/5/2021 cho chị Đào Hải Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Đỗ Bắc H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Nội dung kiến nghị: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập phiên tòa hợp lệ tại ngày 25/4/2023 cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Đào Hải Y cố tình vắng mặt không có lý do. Việc vắng mặt của chị Đào Hải Y không gây ảnh hưởng cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ngày 06 tháng 5 năm 2016, anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên cuộc hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Cuộc sống chung của anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y có hạnh phúc được một thời gian, tuy nhiên đến tháng 10 năm 2021 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau, đến tháng 5 năm 2022 chị Đào Hải Y đưa con nhỏ là cháu Đỗ Tùng Đ đi về ngoại ở và vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay không còn quan tâm gì nhau. Anh Đỗ Bắc H xác định vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc nhau nữa nên yêu cầu được ly hôn với chị Đào Hải Y. Qua xác minh tại thôn Ngã Hải, xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn cho thấy chị Yến vẫn có hộ khẩu thường trú tại Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và qua các lần tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án chị Đào Hải Y đều ký nhận và có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Vũ Lễ. Quá trình chung sống vợ chồng anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y đã có mâu thuẫn xảy ra vào năm 2021 chị Đào Hải Y đã làm đơn xin ly hôn và được tòa án thụ lý, sau đó Tòa án hòa giải anh chị lại về đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y sống không hạnh phúc và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nay xác định tình cảm vợ chồng không còn anh Đỗ Bắc H yêu cầu được ly hôn với chị Đào Hải Y.

[4] Như vậy, mục đích của hôn nhân giữa anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc, vợ chồng hòa thuận và thương yêu nhau. Nhưng cuộc hôn nhân của anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y đã xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Anh chị đã sống ly thân được một thời gian dài từ tháng 5/2022 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau và kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án, chị Đào Hải Y cũng không quan tâm gì đến yêu cầu ly hôn của anh Đỗ Bắc H hoặc ý kiến gì về việc ly hôn. Do vậy, anh Đỗ Bắc H yêu cầu được ly hôn với chị Đào Hải Y là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[5] Về con chung: Anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y có 2 con chung là cháu Đỗ Tùng L, sinh ngày 03/01/2017 và Đỗ Tùng Đ, sinh ngày 27/5/2021. Hiện

cháu L đang ở cùng anh H, cháu Đ ở với chị Y, khi ly hôn anh Đỗ Bắc H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đỗ Tùng L và yêu cầu chị Đào Hải Y nuôi cháu Đỗ Tùng Đ đến tuổi trưởng thành vì cháu Đ hiện nay mới được 02 tuổi và đang ở với chị Y, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét về điều kiện gia đình của hai anh chị đều đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dạy và giáo dục các cháu ăn học và phát triển. Hội đồng xét xử thấy rằng, giao cháu Đỗ Tùng L cho anh Đỗ Bắc H và cháu Đỗ Tùng Đ cho chị Đào Hải Y trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với hoàn cảnh, nguyện vọng của anh Đỗ Bắc H và theo quy định là con dưới 36 tháng tuổi.

[6] Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Anh Đỗ Bắc H trình bày là không có và trong quá trình giải quyết vụ án chị Đào Hải Y vắng mặt, không có ý kiến gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Anh Đỗ Bắc H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đỗ Bắc H được ly hôn chị Đào Hải Y.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Tùng L, sinh ngày 03/01/2017 cho anh Đỗ Bắc H và cháu Đỗ Tùng Đ, sinh ngày 27/5/2021 cho chị Đào Hải Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh Đỗ Bắc H và chị Đào Hải Y có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Đỗ Bắc H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận anh Đỗ Bắc H đã nộp số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2021/0002865, ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Đỗ Bắc H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; báo cho bị đơn chị Đào Hải Y vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn;
- UBND xã V, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Văn Huế